

Số: **34** /2016/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **27** tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng các đơn vị trực thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 434/TTr-SNV ngày 06 tháng 10 năm 2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, KHTH-Ph.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bón**

22



**QUY ĐỊNH**

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng các đơn vị trực thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**  
(Ban hành Kèm theo Quyết định số: **34** /2016/QĐ-UBND  
ngày **27** tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Nông)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng các đơn vị trực thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã (gọi chung là cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

a) Chức danh Trưởng phòng và các chức danh tương đương của các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, gồm: Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở; Chi cục trưởng; Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường).

b) Chức danh Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương của các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường gồm: Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở; Chi cục phó; Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường).

c) Chức danh Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc các đơn vị trực thuộc Sở gồm: Trưởng phòng thuộc Chi cục, Trung tâm phát triển quỹ đất, Văn phòng Đăng ký đất đai và Giám đốc các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

d) Chức danh Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương của các đơn vị trực thuộc Sở gồm: Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục, Trung tâm phát triển quỹ đất, Văn phòng Đăng ký đất đai và Phó Giám đốc các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

đ) Chức danh Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện.

e) Chức danh Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện.

## 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân cấp huyện và người được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển giữ các chức danh nêu trên.

## Điều 2. Mục tiêu và nguyên tắc áp dụng

1. Mục tiêu của Quy định này nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ngành Tài nguyên và Môi trường về phẩm chất chính trị, đạo đức công chức, công vụ, năng lực, trình độ chuyên môn. Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Công chức, Viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng, Phó đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng các đơn vị trực thuộc Sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện của tỉnh Đắk Nông phải đảm bảo các tiêu chuẩn của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thi tuyển, luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh nêu tại Quy định này.

4. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

## Điều 3. Điều kiện để bổ nhiệm

1. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ; riêng các chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản theo quy định.



3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
4. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật; Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên.
5. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm.
6. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt.
7. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở, ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định này, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể theo quy định của ngành thanh tra. Đối với việc bổ nhiệm chức danh Chánh thanh tra Sở phải có Văn bản thống nhất của Thanh tra tỉnh.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN CHỨC DANH TRƯỞNG, PHÓ CÁC CÁC ĐƠN VỊ THUỘC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG; TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ; TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn chung**

##### **1. Phẩm chất**

a) Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

b) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng; trung thực, không cơ hội; tôn trọng, tận tụy phục vụ nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi công tác và cư trú; thực hiện tốt văn hoá công sở, giữ gìn trật tự kỷ cương hành chính.

d) Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có tác phong làm việc khoa học, được tập thể cơ quan, đơn vị tín nhiệm.

đ) Có tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, nghiên cứu đề nâng cao trình độ, năng động, sáng tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

##### **2. Năng lực công tác**

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn được giao.

b) Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị theo vị trí chức danh đảm nhiệm.

d) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương và của ngành tài nguyên và môi trường.

đ) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao.

e) Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý lĩnh vực chuyên môn được giao.

### 3. Trình độ

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường: Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên môn phù hợp với ngành tài nguyên và môi trường và một số ngành khác như Luật; Kinh tế; Hành chính.

Đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện: Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên môn phù hợp với ngành tài nguyên môi trường.

b) Quản lý Nhà nước: Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

c) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (*Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ công tác và thực sự cần thiết thì có thể xem xét bổ nhiệm công chức, viên chức đang học trung cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị*).

d) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc chứng chỉ B ngoại ngữ trở lên).

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

## **Điều 5. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 3 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, phối hợp xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực được phân công; tham gia xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự



án, các giải pháp kinh tế - xã hội để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.

4. Có năng lực quản lý, điều hành, có kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành theo lĩnh vực được phân công đảm nhiệm. Có khả năng bao quát công việc của đơn vị, hướng dẫn công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Có thâm niên công tác ít nhất 05 năm trong ngành, lĩnh vực. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên có thể bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 18 tháng so với quy định.

**Điều 6. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 3 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

3. Có năng lực xây dựng phương án, đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Có thâm niên công tác ít nhất 03 năm trong ngành, lĩnh vực. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên có thể bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 18 tháng so với quy định.

**Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 3 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Có năng lực quản lý, điều hành; tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của phòng.

4. Có thâm niên công tác ít nhất 03 năm trong ngành, lĩnh vực. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên có thể bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 01 năm so với quy định.

**Điều 8. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 3 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực được giao.

3. Có khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Có thâm niên công tác ít nhất 02 năm trong ngành, lĩnh vực. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên có thể bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 01 năm so với quy định.

**Điều 9. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện**

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 3 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tài nguyên và môi trường tại địa phương.

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao; Hướng dẫn công chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ.

4. Có thâm niên công tác ít nhất 3 năm trở lên trong ngành, lĩnh vực. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên thì có thể xem xét bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 01 năm so với quy định.

**Điều 10. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện**

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 3 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc ngành tài nguyên môi trường.

3. Có năng lực tham mưu xây dựng phương án, đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

4. Có thâm niên công tác ít nhất 2 năm trở lên trong ngành, lĩnh vực. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên thì có thể xem xét bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 01 năm so với quy định.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng Quy định này.

2. Đối với các trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ các chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;



Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện đến thời điểm Quy định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Thời gian bổ sung các điều kiện, tiêu chuẩn còn thiếu không quá 12 tháng.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Signature*  
**Nguyễn Bốn**

